

Thái Nguyên, ngày 17 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm thụ lý số 59/2026/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 01 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Anh Dương Văn H, sinh năm 1996;

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1995;

Đầu ĐKKHTT: Xóm D, xã K, tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ vào Điều 146; Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ vào Điều 51, 54, 55, 57, 58; Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 03 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 03 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7(bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Dương Văn H và chị Nguyễn Thị D

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Dương Văn H và chị Nguyễn Thị D đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Trong thời kỳ hôn nhân vợ chồng có 02 con chung là Dương Bảo M, sinh ngày 30/7/2018 và Dương Bảo P, sinh ngày 30/11/2021. Khi ly hôn anh H và chị D thống nhất thỏa thuận:

Anh Dương Văn H được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Dương Bảo M, sinh ngày 30/7/2018 cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi các bên có sự thay đổi khác;

Chị Nguyễn Thị D được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Dương Bảo P, sinh ngày 30/11/2021 cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi các bên có sự thay đổi khác;

Anh H, chị D có quyền đi lại thăm nom chăm sóc, giáo dục con chung.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết.
- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về công nợ chung, tài sản cho vay: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Dương Văn H tự nguyện nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước, hoàn trả anh H 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0000304 ngày 20 tháng 01 năm 2026 tại Thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND khu vực I-Thái Nguyên
- Phòng THADS khu vực I- Thái Nguyên;
- Các đương sự;
- UBND xã Kha Sơn, tỉnh Thái Nguyên
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Minh Hải